

TTT (2)

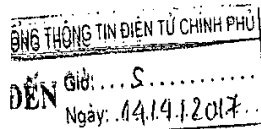
THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 11/2017/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về cơ chế khuyến khích phát triển các dự án điện mặt trời tại Việt Nam



Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương;

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về cơ chế khuyến khích phát triển các dự án điện mặt trời tại Việt Nam.

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về cơ chế khuyến khích phát triển các dự án điện mặt trời tại Việt Nam.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng của Quyết định này gồm các tổ chức, cá nhân tham gia phát triển các dự án điện mặt trời tại Việt Nam và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quyết định này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Bên mua điện là Tập đoàn Điện lực Việt Nam hoặc đơn vị thành viên được ủy quyền.

2. Bên bán điện là tổ chức, cá nhân có giấy phép hoạt động điện lực trong lĩnh vực phát điện từ các nhà máy điện mặt trời nổi lưới; tổ chức, cá nhân có dự án điện mặt trời trên mái nhà bán lượng điện dư cho bên mua điện.

3. Dự án điện mặt trời là dự án sản xuất điện từ các tấm pin năng lượng mặt trời theo nguyên lý biến đổi từ quang năng thành điện năng.

4. Dự án điện mặt trời trên mái nhà, sau đây gọi là dự án trên mái nhà, là dự án điện mặt trời được lắp đặt trên mái hoặc gắn với công trình xây dựng và đấu nối trực tiếp vào lưới điện của Bên mua điện.

5. Dự án điện mặt trời nổi lưới, sau đây gọi là dự án nổi lưới, là dự án điện mặt trời được đấu nối vào lưới điện quốc gia hoặc lưới điện của Bên mua điện, trừ các dự án quy định tại khoản 4 Điều này.

6. Điểm đấu nối là vị trí mà đường dây của Bên bán điện đấu nối vào hệ thống điện của Bên mua điện.

7. Điểm giao nhận điện là điểm đặt thiết bị đo đếm điện năng được thỏa thuận trong hợp đồng mua bán điện để xác định sản lượng điện bán ra của Bên bán điện.

8. Hợp đồng mua bán điện mẫu cho các dự án nổi lưới và dự án trên mái nhà là hợp đồng mua bán điện do Bộ Công Thương ban hành làm cơ sở cho việc áp dụng trong giao dịch mua bán điện giữa Bên bán điện và Bên mua điện.

9. Giá điện của các dự án điện mặt trời (FIT - Feed in Tariff) là biểu giá cố định mà Bên mua điện phải trả cho Bên bán điện.

Chương II

QUY HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÁC DỰ ÁN ĐIỆN MẶT TRỜI

Điều 4. Quy hoạch phát triển điện mặt trời

1. Quy hoạch phát triển điện mặt trời bao gồm quy hoạch phát triển điện mặt trời quốc gia, quy hoạch phát triển điện mặt trời cấp tỉnh. Quy hoạch phát triển điện mặt trời làm cơ sở cho các hoạt động đầu tư phát triển điện mặt trời, được điều chỉnh phù hợp với các nghiên cứu, đánh giá tiềm năng mặt trời trong từng thời kỳ.

2. Quy hoạch phát triển điện mặt trời quốc gia và quy hoạch phát triển điện mặt trời cấp tỉnh được lập một lần cho giai đoạn đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030 và được điều chỉnh, bổ sung khi cần thiết. Từ các giai đoạn quy hoạch sau, quy hoạch phát triển điện mặt trời được lồng ghép vào Quy hoạch phát triển điện lực cấp tỉnh và Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia.

3. Quy hoạch phát triển điện mặt trời chỉ áp dụng cho các dự án nổi lưới, không áp dụng cho các dự án điện mặt trời trên mái nhà.

Điều 5. Lập, phê duyệt và công bố quy hoạch phát triển điện mặt trời

1. Bộ Công Thương tổ chức lập quy hoạch phát triển điện mặt trời quốc gia trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; công bố và hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch phát triển điện mặt trời quốc gia đã được phê duyệt.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) nơi có tiềm năng phát triển điện mặt trời tổ chức lập Quy hoạch phát triển điện mặt trời cấp tỉnh trình Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt.

3. Việc công bố và điều chỉnh quy hoạch thực hiện theo quy định hiện hành.

4. Nội dung chính của Quy hoạch phát triển điện mặt trời

a) Quy hoạch phát triển điện mặt trời quốc gia có các nội dung chính sau:

- Tiềm năng năng lượng mặt trời của các địa phương;
- Danh mục các dự án điện mặt trời;
- Định hướng đầu nối các dự án điện mặt trời vào hệ thống điện quốc gia.

b) Quy hoạch phát triển điện mặt trời cấp tỉnh có các nội dung chính sau:

- Tiềm năng năng lượng mặt trời của tỉnh;
- Diện tích và ranh giới các khu vực phát triển các dự án điện mặt trời;
- Danh mục các dự án điện mặt trời;
- Quy mô công suất của từng dự án điện mặt trời và phương án đầu nối vào hệ thống điện quốc gia.

5. Bộ Công Thương quy định cụ thể nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch phát triển điện mặt trời.

Điều 6. Kinh phí cho công tác lập quy hoạch phát triển điện mặt trời

1. Ngân sách trung ương cấp kinh phí để thực hiện nhiệm vụ lập, thẩm định, công bố và điều chỉnh quy hoạch phát triển điện mặt trời quốc gia.

2. Ngân sách tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cấp kinh phí để thực hiện nhiệm vụ lập, thẩm định, công bố và điều chỉnh quy hoạch phát triển điện mặt trời địa phương.

3. Khuyến khích huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác cho công tác lập quy hoạch phát triển điện mặt trời.

Điều 7. Đầu tư xây dựng các dự án điện mặt trời

1. Việc đầu tư xây dựng dự án nối lưới phải phù hợp với quy hoạch phát triển điện lực được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2. Việc đầu tư xây dựng các dự án điện mặt trời được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường và các quy định liên quan khác.

3. Thiết bị chính của dự án điện mặt trời phải đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật về điện mặt trời; chất lượng điện của dự án điện mặt trời phải đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật về điện áp, tần số và các yêu cầu khác liên quan theo quy định hiện hành.

4. Bên bán điện có trách nhiệm đầu tư và lắp đặt thiết bị đo đếm điện năng; tổ chức việc kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm thiết bị đo đếm điện năng theo đúng quy định của pháp luật về đo lường.

5. Tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng dự án điện mặt trời có trách nhiệm lắp đặt các thiết bị điện mặt trời phải bảo đảm an toàn về kết cấu, an toàn về công trình theo các quy định hiện hành.

6. Việc đầu tư xây dựng dự án trên mái nhà phải đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Mái nhà hoặc kết cấu công trình xây dựng được gắn các tấm pin năng lượng mặt trời phải chịu được tải trọng và kết cấu của các tấm pin năng lượng mặt trời và các phụ kiện kèm theo.

b) Bảo đảm các quy định an toàn về điện theo quy định của pháp luật.

c) Bảo đảm giữ gìn cảnh quan và môi trường xung quanh.

Điều 8. Đầu nối dự án điện mặt trời vào hệ thống điện

1. Bên bán điện chịu trách nhiệm đầu tư, vận hành và bảo dưỡng đường dây và trạm biến áp tăng áp (nếu có) từ nhà máy điện của Bên bán điện tới điểm đầu nối với lưới điện của Bên mua điện.

2. Điểm đầu nối do Bên bán điện và Bên mua điện thỏa thuận theo nguyên tắc là điểm đầu nối gần nhất vào lưới điện hiện có của Bên mua điện, đảm bảo truyền tải công suất nhà máy điện của Bên bán điện, phù hợp với quy hoạch phát triển điện lực được duyệt. Trường hợp điểm đầu nối khác với điểm đặt thiết bị đo đếm, Bên bán điện chịu phần tổn thất điện năng trên đường dây đầu nối và tổn thất máy biến áp tăng áp của nhà máy. Bộ Công Thương quy định cụ thể phương pháp tính toán tổn thất trên đường dây đầu nối.

Chương III

CƠ CHẾ KHUYẾN KHÍCH PHÁT TRIỂN DỰ ÁN ĐIỆN MẶT TRỜI

Điều 9. Trách nhiệm mua điện từ các dự án điện mặt trời

1. Bên mua điện có trách nhiệm mua toàn bộ điện năng được sản xuất từ các dự án điện mặt trời; ưu tiên khai thác toàn bộ công suất, điện năng phát của các dự án điện mặt trời đưa vào vận hành thương mại.

2. Việc mua bán điện được thực hiện thông qua hợp đồng mua bán điện mặt trời được lập theo Hợp đồng mua bán điện mẫu áp dụng cho các dự án điện mặt trời do Bộ Công Thương ban hành.

3. Trong thời hạn 30 ngày kể từ khi Bên bán điện có đầy đủ hồ sơ và văn bản đề nghị bán điện, Bên mua điện và Bên bán điện tiến hành ký kết hợp đồng mua bán điện theo quy định.

4. Thời hạn của hợp đồng mua bán điện đối với các dự án điện mặt trời là 20 năm kể từ ngày vận hành thương mại. Sau 20 năm, hai bên có thể gia hạn thời gian hợp đồng hoặc ký hợp đồng mới theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 10. Ưu đãi về vốn đầu tư và thuế

1. Huy động vốn đầu tư: Tổ chức, cá nhân tham gia phát triển các dự án điện mặt trời được huy động vốn hợp pháp từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để đầu tư thực hiện các dự án điện mặt trời theo quy định của pháp luật hiện hành.